

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày 24-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Cao Tiên Thức.

Ông: Mai Hồng Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Việt Thắng; Bà Dương Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo Lý Văn K; Sinh ngày 03/01/1993, tại huyện V, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn Diệc, xã Bạch Ngọc, huyện V, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Văn S, sinh năm 1966 và bà Vương Thị O, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

2. Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn K: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt.

3. Người làm chứng: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1986. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn K, sinh ngày 03/01/1993; Trú tại: Thôn Diệc, xã Bạch Ngọc, huyện V, tỉnh H do bạn bè rủ rê nên đầu năm 2022, K đã sử dụng ma túy, qua tìm hiểu được biết khu vực thị trấn Nông Trường Việt L, huyện V thỉnh thoảng có người bán ma túy (Heroin) nên đến khoảng 23 giờ ngày 15/11/2022, Lý Văn K thuê xe ôm đi từ thị trấn V xuống khu vực đầu Cầu Mực thuộc tổ 4 thị trấn Nông Trường

Việt L, huyện V để tìm mua ma túy (Heroin) về sử dụng, khi đến nơi K trả tiền công cho người lái xe ôm và bảo đứng đợi K cách đó khoảng 500 mét, sau đó K đi bộ đến khu vực Cầu Mực, khoảng 10 phút sau gặp một người đàn ông khoảng ngoài 30 tuổi, dáng người thấp, gầy, đôi mắt màu đen, đi bộ ngược chiều, K đoán người đó cũng là con nghiện vì K đã gặp người này trước đó một lần nhưng không nhớ tên, tuổi, địa chỉ, K hỏi “*Có hàng không, cho một con*” (tức là có ma túy không bán cho 01 tép), người đó không nói gì mà quay đi luôn, khoảng 03 phút sau thì quay lại và đưa cho K một gói giấy bạc, K đưa cho người đàn ông đó 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), sau đó K cất ma túy được gói trong giấy bạc vào túi áo khoác bên phải đang mặc và đi về, khi đi bộ được một đoạn thì gặp người lái xe ôm vẫn đứng đợi nên K lên xe và đi về phòng trọ tại tổ 3 thị trấn V, huyện V. Đến khoảng 16 giờ ngày 16/11/2022, Tẩn Văn Q, sinh ngày 25/10/2005, trú tại: Thôn Nậm Thanh, xã Ngọc L, huyện V gọi điện rủ K đi ăn cơm tối, K đồng ý, đến khoảng 19 giờ cùng ngày do phòng trọ không có nước tắm nên K mặc áo khoác, bên trong túi áo có cất ma túy đi bộ đến nhà nghỉ Thu H (thuộc tổ 5 thị trấn V, huyện V) thuê phòng nghỉ số 08 để tắm nóng lạnh, sau đó K gọi Q đến, khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Q xuống xe khách tại tổ 5 thị trấn V và đi bộ đến nhà nghỉ Thu H gặp K, trong khi K và Q đang ngồi nói chuyện với nhau trong phòng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác bên phải trên người K mặc có 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột (nghi là ma túy), tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Văn K và niêm phong toàn bộ tang vật.

Ngày 17/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng và trưng cầu giám định tang vật gồm: 01 gói giấy màu bạc, kích thước 01cm x 02cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, màu nâu dạng cục và dạng bột. Ký hiệu là A1.

Tại bản Kết luận giám định số:396/KL-KTHS, ngày 19/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,479g (*không thấy bốn bảy chín gam*).

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-VX ngày 24/02/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H đã truy tố bị cáo Lý Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lý Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Văn K theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn K từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/11/2022).

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo và bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, không bổ sung gì thêm vào lời bào chữa, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện V. Đối với hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lý Văn K thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H đã truy tố. Bị cáo Lý Văn K khai nhận khoảng 23 giờ ngày 15/11/2022, bị cáo thuê xe ôm đi từ thị trấn V xuống khu vực đầu Cầu Mực thuộc tổ 4 thị trấn Nông Trường Việt L, huyện V để tìm mua ma túy (Heroin) về sử dụng, bị cáo đã đi bộ đến khu vực Cầu Mực và gặp một người đàn ông khoảng ngoài 30 tuổi không biết tên và địa chỉ, bị cáo hỏi mua ma túy của người đàn ông đó, người đó không nói gì mà quay đi luôn, khoảng 03 phút sau thì quay lại và đưa cho bị cáo một gói giấy bạc, bị cáo đưa cho người đàn ông đó 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), sau đó bị cáo cất ma túy được gói trong giấy bạc

vào túi áo khoác bên phải đang mặc và đi về. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/11/2022, khi bị cáo đang nói chuyện với Q ở phòng trọ tại tổ 5, thị trấn Vị Xuyên, huyện V, tỉnh H thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép 01 (một) gói giấy bạc, kích thước 01cm x 02cm, bên trong chứa 0,479g (*không thấy bốn bảy chín gam*) ma túy, loại Heroine trong túi áo khoác bên phải. Cơ quan chức năng đã tạm giữ tang vật và đưa bị cáo về trụ sở để điều tra, làm rõ. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra cũng như phù hợp với biên bản sự việc, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong và cân tịnh, biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định, kết luận giám định, biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu cùng những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để HĐXX kết luận bị cáo Lý Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền và thống nhất quản lý đối với chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện, vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, HĐXX xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Lý Văn K, K không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, khi có đủ chứng cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[7] Đối với Tần Văn Q không biết việc K mang theo ma túy trong người, nên không xem xét xử lý đối với Q là đúng với quy định của pháp luật.

[8] Đối với Phạm Thị Thu H, sinh năm 1986 (*là chủ nhà nghỉ Thu H, tại tổ 5 thị trấn Vị Xuyên, huyện V, tỉnh H*) đã cho Lý Văn K thuê phòng nghỉ số 08, chị H không biết việc Kết tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó không xem xét xử lý đối với chị H là phù hợp.

[9] Đối với vật chứng gồm: 01 Phong bì niêm phong kín màu trắng, bên trong có 0,446g (*không thấy bốn trăm bốn mươi sáu gam*) ma túy, mặt trước phong bì ghi chữ: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định, ký hiệu A1, vụ Lý Văn K”. Mặt sau phong bì có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và

chữ ký của các thành phần tham gia; 01 Áo khoác sáng màu, có khóa kéo, trước ngực có 02 túi, phía dưới có 02 túi chéo, áo đã cũ đã qua sử dụng là những vật chứng liên quan trực tiếp đến tội phạm. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc diện cận hộ nghèo, bị cáo là dân tộc thiểu số và bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lý Văn K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận. Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý không tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và không đảm bảo rắn đe, giáo dục, phòng ngừa chung nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136; Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Lý Văn K 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 16/11/2022).

3. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 Phong bì niêm phong kín màu trắng, bên trong có 0,446g (không phải bốn trăm bốn mươi sáu gam) ma túy, mặt trước phong bì ghi chữ: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định, ký hiệu A1, vụ Lý Văn K”. Mặt sau phong bì có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia;

- 01 Áo khoác sáng màu, có khóa kéo, trước ngực có 02 túi, phía dưới có 02 túi chéo, áo đã cũ đã qua sử dụng

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V ngày 24/02/2023.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn K.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Văn K có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 24/3/2023)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện V;
- Cơ quan Công an huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân